

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật**Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:**

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Stt	Nội dung đánh giá	Kết quả đánh giá: Đạt/Không đạt
1	Yêu cầu về hàng hóa	
1.1	Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa	
	<p>- Nhà thầu phải đề xuất thông tin sản phẩm theo mẫu số Mẫu số 10B (webform trên Hệ thống) gồm đầy đủ các nội dung: Tên hàng hóa, model (hoặc ký, mã hiệu)(nếu có), hãng sản xuất, xuất xứ, đặc tính thông số kỹ thuật và tính năng đáp ứng yêu cầu nêu tại Chương V của E-HSMT.</p> <p>- Nhà thầu phải có Bảng tuyên bố đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật trong đó mô tả chi tiết, so sánh giữa đặc tính thông số kỹ thuật, tính năng của hàng hóa do nhà thầu đề xuất cho gói thầu đáp ứng so với đặc tính thông số kỹ thuật, tính năng của hàng hóa nêu tại Chương V, E-HSMT.</p> <p>- Nhà thầu phải cung cấp: Catalogue / Data Sheet / tài liệu khác tương đương / đường link website sản phẩm của nhà phân phối chính hãng đối với các hàng hóa do nhà thầu đề xuất sau đây (<i>trường hợp catalogue hoặc tài liệu khác bằng tiếng nước ngoài phải có bản dịch sang tiếng Việt kèm theo, nhà thầu tự chịu trách nhiệm trong trường hợp dịch sai nghĩa</i>). (<i>Trường hợp nhà thầu cung cấp tài liệu bằng tiếng nước ngoài, Chủ đầu tư có thể yêu cầu nhà thầu làm rõ E-HSDT, bổ sung bản dịch sang tiếng Việt nếu cần thiết</i>):</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Thiết bị định tuyến biên có 1 khe mô-đun mạng và 4 cổng mạng Gigabit bao gồm cổng đồng (RJ45) và cổng quang (SFP): <i>cung cấp Catalogue / Data Sheet / tài liệu khác tương đương.</i> 2. Mô-đun mạng 2 cổng serial tốc độ cao (2T): <i>cung cấp Catalogue / Data Sheet / tài liệu khác tương đương.</i> 3. Thiết bị chuyển mạch, 24 cổng Ethernet tốc độ 1Gbps, 4 cổng uplink SFP 1Gbps, phần mềm cơ bản (Essentials): <i>cung cấp Catalogue / Data Sheet / tài liệu khác tương đương.</i> 4. Thiết bị chuyển mạch, 24 cổng Ethernet tốc độ 1Gbps, 4 cổng 1G SFP, phần mềm cao cấp (Advantage) với đầy đủ tính năng Layer 3, bảo mật, SD-Access: <i>cung cấp Catalogue / Data Sheet / tài liệu khác tương đương.</i> 5. Thiết bị tường lửa bảo mật thế hệ mới (NGFW), dạng thiết bị phần cứng để bàn, hỗ trợ định tuyến, VPN, kiểm soát truy cập và ngăn chặn xâm nhập: <i>cung cấp Catalogue / Data Sheet / tài liệu khác tương đương / đường link website sản phẩm của nhà phân phối chính hãng.</i> 6. Máy Chủ (Server) HPe Proliant DL320 thế hệ 11, Bộ xử lý (CPU) Xeon-Gold 6526Y 16core rack 1U, hỗ trợ 8 khay ổ đĩa SFF: <i>cung cấp Catalogue / Data Sheet / tài liệu khác tương đương.</i> 7. Màn hình 23.8", IPS, FHD 1920x1080, 75Hz, DisplayPort/HDMI/VGA, tích hợp loa, xoay 90°, Low Blue Light, bảo hành 3 năm: <i>cung cấp Catalogue / Data Sheet / tài liệu khác tương đương / đường link website sản phẩm của nhà phân phối chính hãng.</i> 	Đạt

Stt	Nội dung đánh giá	Kết quả đánh giá: Đạt/Không đạt
	<p>8. Thiết bị phát sóng không dây chuẩn Wifi 6, băng tần kép, tốc độ 6000Mbps, 8-stream, chuẩn 802.11ax: <i>cung cấp Catalogue / Data Sheet / tài liệu khác tương đương / đường link website sản phẩm của nhà phân phối chính hãng</i></p> <p>9. Thiết bị phát sóng không dây ngoài trời, chuẩn Wi-Fi 5, băng tần kép, tốc độ 1200Mbps: <i>cung cấp Catalogue / Data Sheet / tài liệu khác tương đương / đường link website sản phẩm của nhà phân phối chính hãng.</i></p> <p>10. Tủ rack mở 42U, 4 trụ, kích thước 600x950mm: <i>cung cấp Catalogue / Data Sheet / tài liệu khác tương đương / đường link website sản phẩm của nhà phân phối chính hãng.</i></p> <p>11. Bộ Test dây, dò dây cáp mạng, cáp thoại (RJ45/RJ11): <i>cung cấp Catalogue / Data Sheet / tài liệu khác tương đương / đường link website sản phẩm của nhà phân phối chính hãng.</i></p> <p>12. Cáp mạng Cat6 UTP, 4 cặp, lõi cứng 23AWG, vỏ CM, cuộn 305m: <i>cung cấp Catalogue / Data Sheet / tài liệu khác tương đương / đường link website sản phẩm của nhà phân phối chính hãng</i></p> <p>13. Dụng cụ đầu nối đầu mạng (Modular Jack Termination Tool): <i>cung cấp Catalogue / Data Sheet / tài liệu khác tương đương / đường link website sản phẩm của nhà phân phối chính hãng.</i></p> <p>14. Kim bấm đầu mạng đa năng, dùng cho RJ45 (8P) và RJ11 (6P): <i>cung cấp Catalogue / Data Sheet / tài liệu khác tương đương / đường link website sản phẩm của nhà phân phối chính hãng.</i></p>	
	- Không đáp ứng một trong các yêu cầu.	Không đạt
1.2	<i>Cam kết về chất lượng và tính hợp lệ hàng hóa</i>	
	<p>- Nhà thầu có cam kết với các nội dung:</p> <p>+ Cung cấp hàng mới 100%, được sản xuất từ năm 2025 trở về sau.</p> <p>+ Cung cấp đầy đủ các tài liệu kỹ thuật (tài liệu hướng dẫn sử dụng,...) và các phụ kiện kèm theo hàng hóa theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất (nếu có).</p> <p>+ Đối với hàng hóa nhập khẩu: Cung cấp Giấy chứng nhận xuất xứ (CO), Giấy chứng nhận chất lượng của nhà sản xuất (CQ) của hàng hóa đáp ứng Mục 02 chương V khi cung cấp, lắp đặt cho Chủ đầu tư.</p> <p>+ Đối với hàng hóa sản xuất trong nước: Cung cấp Giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm và tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa đáp ứng Mục 02 chương V khi cung cấp, lắp đặt cho Chủ đầu tư.</p>	Đạt
	- Không đáp ứng một trong các yêu cầu.	Không đạt
2	<i>Biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa</i>	
	<p>- Nhà thầu có trình bày biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa đáp ứng nội dung sau:</p> <p>+ Biện pháp tổ chức cung cấp lắp đặt hàng hóa khả thi, phù hợp với thời gian thực hiện hợp đồng bao gồm tối thiểu các nội dung sau: Giai đoạn chuẩn bị hàng hóa theo yêu cầu; Giai đoạn vận chuyển cung cấp lắp đặt;</p>	Đạt

Stt	Nội dung đánh giá	Kết quả đánh giá: Đạt/Không đạt
	Giai đoạn vận hành - nghiệm thu - hướng dẫn sử dụng và bàn giao đưa vào sử dụng. + Phương án đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường trong quá trình triển khai lắp đặt hàng hóa. + Đề xuất Biện pháp phối hợp với Chủ đầu tư trong quá trình cung cấp lắp đặt hàng hóa để đảm bảo về tiến độ, chất lượng.	
	- Không đáp ứng một trong các yêu cầu.	Không đạt
3	Thời gian cung cấp hàng hóa	
	- Nhà thầu đề xuất thời gian giao hàng và lắp đặt là ≤ 70 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	Đạt
	- Nhà thầu đề xuất thời gian giao hàng và lắp đặt > 70 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	Không đạt
4	Bảo hành, bảo trì	
	- Nhà thầu đề xuất cụ thể thời gian bảo hành, hỗ trợ kỹ thuật kể từ khi hàng hóa được bàn giao, nghiệm thu, đưa vào sử dụng đối với tất cả các loại hàng hóa cung cấp cho gói thầu và phù hợp với thời gian bảo hành của nhà sản xuất. - Nhà thầu cam kết trong thời gian bảo hành nhà thầu sẽ khắc phục các hư hỏng của sản phẩm dẫn đến sản phẩm không sử dụng được bình thường, do lỗi của nhà thầu trong quá trình vận chuyển hoặc lỗi của nhà sản xuất, trong vòng 01 ngày làm việc từ khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư bằng email, điện thoại.	Đạt
	- Không đáp ứng một trong các yêu cầu.	Không đạt
5	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	
	- Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có hoặc chỉ có 01 hợp đồng bị đăng tải trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia thông tin vi phạm một trong các nội dung theo quy định tại Khoản 3, Điều 20, Nghị định số 214/2025/NĐ-CP dẫn đến chấm dứt hợp đồng.	Đạt
	- Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến thời điểm đóng thầu, nhà thầu có từ 02 hợp đồng trở lên bị đăng tải trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia thông tin vi phạm một trong các nội dung theo quy định tại Khoản 3, Điều 20, Nghị định số 214/2025/NĐ-CP dẫn đến chấm dứt hợp đồng.	Không đạt
Kết luận	Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn nêu trên được đánh giá là đạt.	ĐẠT
	Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn trên thì được đánh giá là không đạt.	KHÔNG ĐẠT

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính**Phương pháp giá thấp nhất¹:**

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có): Không được phép.

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 4.2 Mục 4 Chương này. Đối với gói thầu mua sắm tập trung áp dụng lựa chọn nhà thầu theo khả năng cung cấp, áp dụng phương pháp giá thấp nhất.